

Số: 1234 /SGDDĐT-VP

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 9 năm 2017

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ
VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM HỌC 2017-2018**

Năm học 2017-2018, ngành Giáo dục tiếp tục tập trung thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 44/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình số 24-CTr/TU ngày 11/3/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 2010/KH-UBND ngày 22/4/2014 của UBND tỉnh “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”, các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh.

Căn cứ tình hình thực tiễn và thực hiện Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu của năm học 2017-2018, Chỉ thị của UBND tỉnh, Sở GDĐT tích cực phối hợp các Sở, Ngành, các cấp ủy chính quyền địa phương tập trung triển khai các nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong năm học 2017-2018 như sau:

I. Phương hướng năm học 2017-2018

1. Phương hướng chung

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo; quan tâm phát triển phẩm chất, năng lực người học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, sinh viên. Giáo dục mầm non tiếp tục đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Giáo dục phổ thông tập trung đổi mới phương thức dạy học; chú trọng việc học đi đôi với hành, giáo dục nhà trường gắn với giáo dục gia đình và cộng đồng; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định. Giáo dục Cao đẳng sư phạm, Trung cấp sư phạm tiếp tục đẩy mạnh tự chủ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, gắn đào tạo với nhu cầu xã hội để sinh viên ra trường có việc làm phù hợp đáp ứng yêu cầu xã hội. Giáo dục thường xuyên thực hiện đa dạng hóa nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân, góp phần xây dựng xã hội học tập.

2. Phương hướng của các cấp học, ngành học

2.1. Giáo dục Mầm non

a) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc quy hoạch sắp xếp mạng lưới trường lớp, cơ sở GDMN phù hợp với Điều lệ trường mầm non và các quy định hiện hành, đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ. Quan tâm, chỉ đạo phát triển GDMN ngoài công lập ở địa bàn có điều kiện thuận lợi.

b) Tiếp tục đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở GDMN. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định đối với cơ sở GDMN, đặc biệt các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập, tư thục.

c) Duy trì, củng cố kết quả phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi sau khi đã được Bộ GDĐT kiểm tra công nhận.

d) Tập trung triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau chỉnh sửa, bổ sung theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”. Đẩy mạnh việc thực hiện kế hoạch Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

2.2. Giáo dục Tiểu học

a) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT

Các phòng giáo dục và đào tạo, các trường tiểu học tiếp tục hỗ trợ, tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên về kỹ thuật đánh giá thường xuyên học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

b) Tiếp tục chỉ đạo lựa chọn và triển khai các thành tố tích cực của các mô hình giáo dục tiên tiến, các phương pháp dạy học tích cực

Các cơ sở cần nghiên cứu, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các mô hình, các phương pháp dạy học tích cực một cách linh hoạt, phù hợp và hiệu quả; không áp đặt một cách máy móc, miễn cưỡng.

Kiên quyết không triển khai các phương thức giáo dục, phương pháp dạy học nêu trên ở những trường chưa đáp ứng các điều kiện đảm bảo.

c) Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ, Tin học, đặc biệt là tiếng Anh

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai việc dạy và học Ngoại ngữ, Tin học, đặc biệt là tiếng Anh để chuẩn bị tốt cho việc triển khai các môn học này với tư cách là môn học bắt buộc theo chương trình tiếng Anh 10 năm.

d) Chỉ đạo và hướng dẫn các địa phương tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành một cách hợp lý

Thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương theo “Tài liệu dạy - học môn Lịch Sử, Địa Lý, Tiếng Anh, Âm nhạc địa phương Đắk Lắk”.

Đẩy mạnh việc thực hiện Kế hoạch Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

đ) Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới công tác quản lý giáo dục

Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành.

e) Rà soát, quy hoạch mạng lưới trường lớp

Các cấp quản lý giáo dục tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục một cách phù hợp, đảm bảo điều kiện cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các trường tiểu học.

g) Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông

Tăng cường viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để lan tỏa, khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên.

i) Tiếp tục xây dựng và quản lý môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng.

Các trường chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học,...

2.3. Giáo dục Trung học

a) Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trung học để đáp ứng nhiệm vụ dạy học và giáo dục theo định hướng đổi mới; hình thành và sử dụng có hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý trung học cốt cán nhằm phục vụ triển khai kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục trung học theo chuẩn mới và đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình phổ thông mới. Phát huy tinh thần trách nhiệm, lòng yêu nghề của mỗi cán bộ quản lý, giáo viên trung học.

b) Có biện pháp để kích thích lòng say mê học tập, không ngừng phấn đấu vươn lên của học sinh, để chất lượng giáo dục đại trà cũng như chất lượng giáo dục mũi nhọn được nâng lên một cách ổn định. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh đối với xã hội, cộng đồng. Chú trọng công tác phát hiện, tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh giỏi, có kế hoạch cụ thể để tham gia các kỳ thi cấp quốc gia dành cho giáo viên và học sinh trung học đạt kết quả cao.

c) Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở Giáo dục Trung học theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền, trước hết là việc giao quyền chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và triển khai nhiệm vụ giáo dục trung học.

d) Triển khai có hiệu quả phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự lực, sáng tạo của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành và phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

đ) Chú trọng đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý và phối hợp giáo dục toàn diện học sinh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động của cụm chuyên môn ở các trường trung học nhằm nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên trung học cơ sở (THCS) và THPT.

e) Đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trung học. Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp theo hướng thực chất, hiệu quả. Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp trong cơ sở giáo dục; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tư vấn nhà trường. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học, phân luồng học sinh sau THCS và THPT.

g) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn (thi, kiểm tra; đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh; xét duyệt lưu ban, lên lớp; dạy thêm học thêm,...) và các hoạt động giáo dục ở trường trung học.

i) Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất trường học, chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học, thư viện trường học. Tập trung chỉ đạo để nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; chú trọng công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường phổ thông DTNT, trường phổ thông dân tộc bán trú, phấn đấu đạt chỉ tiêu về xây dựng trường chuẩn quốc gia được Nghị quyết Hội đồng Nhân dân các cấp đề ra.

2.4. Giáo dục Thường xuyên

a) Rà soát, kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 – 2020" của tỉnh. Cùng cố và kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng XHHT các cấp. Đổi mới hoạt động thư viện trường học, xây dựng thư viện mở, xây dựng tủ sách lớp học, tổ chức các hoạt động khuyến học nhằm hình thành thói quen đọc sách, góp phần phát triển văn hóa đọc.

b) Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc tăng cường đổi mới công tác quản lý hoạt động chuyên môn GDTX, THTCĐ; thực hiện tốt công tác rà soát, đánh giá các THTCĐ, Trung tâm GDTX sau khi sáp nhập nhằm đề xuất các giải pháp thiết thực giúp các Trung tâm hoạt động hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.

c) Mở rộng các hình thức hoạt động đối với các Trung tâm, đa dạng hóa các chương trình, nội dung, hình thức tổ chức dạy học, tổ chức giáo dục khởi nghiệp, dạy nghề, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm phát huy tối đa người học đến với trung tâm, đáp ứng nhu cầu học tập cho mọi người; mở rộng việc dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề góp phần phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực người học.

d) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương; kiện toàn ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp. Các phòng GD&ĐT tham mưu cho UBND huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các địa phương chủ động tổ chức điều tra, cập nhật thông tin về công tác XMC đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp, huy động các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong xã hội tham gia công tác XMC. Tham mưu hỗ trợ kinh phí cho công tác PCGD, XMC từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương.

e) Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, báo cáo viên các cơ sở GDTX đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, cụm chuyên môn; tăng cường tổ chức các hoạt động: thi giáo viên giỏi, thi tự làm thiết bị dạy học, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, tổ chức hội thảo, hội nghị nâng cao năng lực quản lý, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học viên; chú trọng ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, dạy học và bồi dưỡng giáo viên.

g) Tiếp tục duy trì hình thức kiểm tra tập trung cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tiếng dân tộc thiểu số, tin học ứng dụng trên địa bàn tỉnh nhằm thống nhất chương trình đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức kiểm tra; tăng cường quản lý đối với các Trung tâm tin học, ngoại ngữ, tiến hành rà soát, thanh tra, kiểm tra và chấn chỉnh tình hình hoạt động của các Trung tâm TH, NN trong toàn tỉnh.

II. Nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018

Các cấp quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả 09 nhóm nhiệm vụ chủ yếu như sau:

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

Các địa phương tiếp tục rà soát quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp học gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Tăng cường xã hội hóa để thành lập mới các trường tư thục chất lượng cao; phát triển trường, lớp mầm non ở khu đông dân cư.

Đối với các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn cần có lộ trình sắp xếp điểm trường, lớp học lý, trong đó chú ý đối với cấp học mầm non và tiểu học nhằm đảm bảo duy trì học 2 buổi/ngày.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Sở GDĐT và các Phòng GDĐT phối hợp với Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ xây dựng quy hoạch và chính sách tuyển dụng giáo viên các cấp phù hợp, khắc phục tình trạng thừa, thiếu cục bộ trong những năm qua.

Phối hợp với các trường sư phạm, Trung tâm GDTX tỉnh có kế hoạch linh hoạt về đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng bảo đảm đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên đủ số lượng, cơ cấu và chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực, đặc biệt là năng lực quản trị nhà trường cho cán bộ quản lý giáo dục các cấp, quan tâm bồi dưỡng giáo viên, đặc biệt là về Tin học, Ngoại ngữ.

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng để động viên toàn ngành. Trong năm học 2017-2018, định kỳ từng quý, các cơ sở giáo dục giới thiệu những tấm gương nhà giáo tiêu biểu để Sở GDĐT kịp thời tuyên dương, xây dựng điển hình trong toàn ngành học tập và giới thiệu điển hình cho Bộ GDĐT.

3. Đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông

Triển khai thực hiện có chất lượng chương trình giáo dục mầm non sau chỉnh sửa. Các cơ sở giáo dục tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới khi Bộ GDĐT có kế hoạch hướng dẫn triển khai.

Tiếp tục triển khai dạy học tiếng dân tộc Êđê cho học sinh tiểu học và học sinh phổ thông DTNT (THCS).

Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; xây dựng cơ chế thu hút sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tài liệu và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp ở trường phổ thông nhằm làm tốt công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học.

Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên ngoại ngữ phổ thông đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ hệ 10 năm; chú trọng phương thức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến; thực hiện công tác khảo thí ngoại ngữ đảm bảo minh bạch, khách quan, công bằng.

Tham mưu điều chỉnh đề án dạy học ngoại ngữ giai đoạn 2011-2020, định hướng đến 2025 để đảm bảo đủ điều kiện trang thiết bị, nguồn nhân lực phục vụ cho công tác dạy học ngoại ngữ hệ 10 năm, chú trọng tổ chức tốt việc dạy học ngoại ngữ trong trường tiểu học.

Rà soát, bố trí đầy đủ giáo viên dạy ngoại ngữ ở các cấp, bậc học. Năm học 2017-2018, các phòng Giáo dục và Đào tạo hết sức quan tâm đến việc tham mưu tuyển dụng, bố trí giáo viên dạy tiếng Anh ở bậc tiểu học.

Các cơ sở giáo dục, ngoài việc sử dụng sách giáo khoa cần khuyến khích giáo viên và học sinh tham khảo thêm các loại sách điện tử tiếng Anh để nâng cao trình độ và dần làm quen với việc dạy học một số bộ môn khoa học bằng tiếng Anh.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Tập trung xây dựng hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa Bộ với các sở, phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục; xây dựng và đưa vào sử dụng thống nhất toàn ngành các cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và hệ thống phần mềm quản lý trường học dùng chung; triển khai hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, tập huấn qua mạng.

Tăng cường sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử trong nhà trường; tập trung xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho bài giảng e-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy và học; triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học, trường học thông minh; tăng cường áp dụng phương thức tuyển sinh đầu cấp học qua mạng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo

Tăng cường tự chủ của các nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển, chương trình giáo dục và hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường; đẩy mạnh thực hiện dân chủ, thực hiện “3 công khai, 4 kiểm tra” trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

Thủ trưởng cơ quan đơn vị có trách nhiệm quản lý sử dụng nguồn ngân sách và các khoản thu khác theo đúng quy định nguyên tắc tài chính và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm tạo nguồn chi tăng cường mua sắm cơ sở vật chất cũng như hỗ trợ tăng thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Triển khai Nghị định thay thế Nghị định số 73/2012/NĐ-CP quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục sau khi Chính phủ ban hành. Sở GDĐT xây dựng và ban hành chương trình thúc đẩy hội nhập quốc tế ở các cấp học với các mức độ khác nhau.

Tạo điều kiện thí điểm áp dụng các mô hình, chương trình giảng dạy, sách giáo khoa, giáo trình và phương thức dạy học, kiểm tra, đánh giá của các nước có nền giáo dục tiên tiến; liên kết đào tạo tiếng Anh ở các môn học đối với những trường có điều kiện. Trong năm học 2017-2018, thí điểm mô hình dạy theo chương trình trường Phổ

thông Quốc tế George Washington - Hoa Kỳ tại Trường Tiểu học, THCS và THPT Victory.

Tăng cường quản lý các Trung tâm tư vấn du học nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật và quyền lợi của người du học.

8. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học nhằm đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Thực hiện rà soát hệ thống trường lớp, xây dựng kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quan tâm đầu tư để phát triển các trường học thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.

Khảo sát, đánh giá và xây dựng chính sách, giải pháp, hướng dẫn huy động nguồn lực Trung ương, địa phương để phân bổ kinh phí hợp lý; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để khắc phục tình trạng trường, lớp học chưa được kiên cố hóa, nhất là ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học; mở rộng quy mô lớp học để giảm sĩ số học sinh ở khu vực thành thị.

Tiếp tục thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2014-2015, lộ trình đến năm 2020 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học, phần đầu năm 2018 đạt tỷ lệ 42,5%. Đồng thời duy trì và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục từ mầm non đến THCS.

Các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch và tham mưu với các cấp chính quyền địa phương để triển khai đầu tư chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị trường học đồng bộ theo lộ trình đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục cơ bản, giáo dục chất lượng cao ở cấp phổ thông, củng cố và nâng cao năng lực trường trung học phổ thông chuyên.

Tăng cường liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và nhà giáo.

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030.

III. Các giải pháp cơ bản thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018

1. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về giáo dục và đào tạo

Kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế các thủ tục hành chính không còn phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, bảo đảm gọn nhẹ; đẩy mạnh triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

Xây dựng và ban hành cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Thực hiện 02 đợt/năm học về khảo sát đo lường mức độ hài lòng của người dân đối dịch vụ giáo dục công, có đánh giá và đề ra giải pháp khắc phục những tồn tại chưa đáp ứng sự hài lòng của người dân.

Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ quản lý theo chuẩn; thực hiện công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục các cấp căn cứ năng lực quản lý, lãnh đạo và đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định; tăng cường hơn nữa kỷ cương, kỷ luật đối với cán bộ quản lý giáo dục và nhà giáo.

Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cán bộ QLGD các cấp, phát huy sự chủ động sáng tạo, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình dạy học, đổi mới phương pháp giáo dục ở các cơ sở giáo dục.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

Cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bố trí hợp lý cho chi đầu tư nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; tăng cường xã hội hóa giáo dục, nâng cao hiệu quả, đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo.

Tăng cường các giải pháp đẩy mạnh thu hút các nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào giáo dục, trong đó khuyến khích thành lập các trường tư thực chất lượng cao.

Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện có hiệu quả xây dựng nhà công vụ, nhà bán trú cho giáo viên, học sinh để phát triển giáo dục ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Tăng cường công tác Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục

Đẩy mạnh kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục và đào tạo gắn với việc xây dựng trường chuẩn quốc gia, trên cơ sở đó phân tầng, xếp hạng, quy hoạch lại mạng lưới, giao quyền tự chủ và nâng cao hiệu quả đầu tư; tăng cường công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài, cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục thực hiện công tác khảo thí theo hướng đánh giá năng lực người học, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác khảo thí, bảo đảm công bằng, khách quan, chính xác, tin cậy, minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho người dạy và người học.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Nội dung thông tin, tuyên truyền tập trung vào các hoạt động đổi mới của ngành, trong đó đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để thống nhất nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia, đánh giá, phản biện của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo.

Đa dạng hóa các hình thức thông tin, truyền thông, duy trì việc phát hành Tập san Giáo dục Đắk Lắk (3 số/năm học), tăng cường nội dung thông tin trên website về gương người tốt việc tốt, biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến; chủ động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và các chỉ đạo của ngành, giám sát, kiểm tra và có chế tài thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục.

IV. Một số chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018

Toàn ngành phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu cơ bản của ngành giáo dục như sau:

1. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: Phấn đấu đạt 39% vào cuối năm 2017 và đạt 42% vào cuối năm 2018.
2. Tỷ lệ thôn, buôn có trường, lớp mẫu giáo (tính cả học ghép các thôn, buôn) là 100%.
3. Tỷ lệ thôn, buôn có trường, lớp mẫu giáo (không tính học ghép các thôn, buôn) phấn đấu đạt 65,17% vào cuối năm 2017 và đạt 66% vào cuối năm 2018.
4. Tỷ lệ phòng học kiên cố: Phấn đấu đạt 65% vào cuối năm 2017 và đạt 65,4% vào cuối năm 2018.
5. Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi:
 - Mẫu giáo 5 tuổi: Phấn đấu đạt 99% vào cuối năm 2017 và đạt 99,1% vào cuối năm 2018.
 - Tiểu học 6 tuổi vào lớp 1: Phấn đấu đạt 99,7% vào cuối năm 2017 và đạt 99,75% vào cuối năm 2018.
 - THCS 11 tuổi vào lớp 6: Phấn đấu đạt 99,5% vào cuối năm 2017 và đạt 99,55% vào cuối năm 2018.

V. Tổ chức thực hiện

- Các Phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở GDĐT căn cứ vào phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm học 2017-2018 để xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và các chỉ tiêu cụ thể nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của ngành đã đề ra.

- Định kỳ vào cuối học kỳ I, vào cuối năm học các đơn vị, cơ sở giáo dục có báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cho Sở GDĐT.

- Văn phòng Sở GDĐT có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình tổ chức thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của năm học nhằm thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất với UBND tỉnh và Bộ GDĐT.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;
- Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng CM, NV Sở;
- Lưu: VT, VP.



Phạm Dũng Khoa